

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 06/2010/TT-BTTTT ngày 11/02/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành giá cước sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng và Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 23/2011/TT-BTTTT ngày 11/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về việc quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 945/TTr-STTTT ngày 22/8/2014 và ý kiến của Sở Nội vụ tại Công văn số 2200/SNV-VP ngày 31/7/2014 và Công văn số 2583/SNV-TCBC ngày 30/9/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này, Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn; Giám đốc Viễn thông Khánh Hòa; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ TT&TT (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN, QP.



**QUY CHẾ**

**Quản lý, vận hành và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng  
trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2014  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh (bao gồm: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn và các đơn vị trực thuộc).

2. Các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và vận hành Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3. Mạng truyền số liệu chuyên dùng**

1. Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước là mạng truyền dẫn tốc độ cao, sử dụng phương thức chuyển mạch nhãn đa giao thức trên nền giao thức liên mạng (IP/MPLS) sử dụng riêng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan Đảng và Nhà nước do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam xây dựng, vận hành (sau đây gọi là Mạng truyền số liệu chuyên dùng).

2. Viễn thông Khánh Hòa là đại diện của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trong việc quản lý và vận hành Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh.

3. Mạng truyền số liệu chuyên dùng được quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin theo Thông tư số 23/2011/TT-BTTTT ngày 11/8/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về việc quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

4. Cước phí sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng thực hiện theo Thông tư số 06/2010/TT-BTTTT ngày 11/02/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành giá cước sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng và Nhà nước.

#### **Điều 4. Sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng**

1. Trung tâm dữ liệu của tỉnh, các Trung tâm dữ liệu của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng để kết nối Mạng diện rộng của tỉnh và tổ chức cung cấp thông tin, dịch vụ hành chính công, gửi nhận thư điện tử,... với các tổ chức, cá nhân khác thông qua mạng Internet.

2. Các sở, ban, ngành đã được triển khai mạng cáp quang của tỉnh (trong giai đoạn triển khai Đề án 112) và còn hoạt động tốt: Sử dụng mạng cáp quang này để kết nối mạng máy tính nội bộ của cơ quan về Trung tâm dữ liệu của tỉnh, thông qua Trung tâm dữ liệu của tỉnh để kết nối ra mạng Internet.

3. Các sở, ban, ngành không được triển khai mạng cáp quang của tỉnh hoặc đã được triển khai nhưng bị hỏng cáp quang nối về cơ quan: Sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng để kết nối mạng máy tính nội bộ của cơ quan về Trung tâm dữ liệu của tỉnh và truy cập mạng Internet qua kết nối với Mạng truyền số liệu chuyên dùng (không qua Trung tâm dữ liệu của tỉnh).

4. Các đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có vị trí trụ sở cách xa cơ quan chủ quản (trên 100m cáp), sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng để kết nối về mạng máy tính nội bộ của cơ quan chủ quản.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng để kết nối về Trung tâm dữ liệu của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và truy cập mạng Internet qua kết nối với Mạng truyền số liệu chuyên dùng (không qua Trung tâm dữ liệu của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố).

6. Các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh sử dụng các dịch vụ được cung cấp trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng, được quy định tại Điều 5, Thông tư số 23/2011/TT-BTTTT ngày 11/8/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông theo hướng thiết thực, tiết kiệm và hiệu quả.

7. Các cơ quan hành chính nhà nước sử dụng các loại đường truyền khác (không thuộc Mạng truyền số liệu chuyên dùng) để kết nối vào mạng máy tính nội bộ của cơ quan theo chỉ đạo của các bộ ngành Trung ương, phải có ý kiến thẩm định về mặt kỹ thuật của Sở Thông tin và Truyền thông trước khi thực hiện kết nối để đảm bảo an toàn thông tin số cho Mạng diện rộng của tỉnh.

#### **Điều 5. Kinh phí sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng**

1. Các đơn vị sự nghiệp công lập có thu tự đảm bảo kinh phí thiết lập và duy trì kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng.

2. Cơ quan quản lý Trung tâm dữ liệu của tỉnh, các cơ quan quản lý Trung tâm dữ liệu của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được ngân sách nhà nước cấp kinh phí đảm bảo mục đích sử dụng, được quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quy chế này.

3. Các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp không thuộc Khoản 1 và Khoản 2 Điều này được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thiết lập và duy trì kết nối tốc độ tối thiểu 4Mbps. Những cơ quan có nhu cầu sử dụng tốc độ trên

4Mbps tự cân đối trong nguồn kinh phí tự chủ được ngân sách nhà nước cấp hàng năm trên cơ sở thiết thực, tiết kiệm và hiệu quả.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TRONG VIỆC QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ SỬ DỤNG MẠNG TRUYỀN SỐ LIỆU CHUYÊN DÙNG**

#### **Điều 6. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Chủ trì, phối hợp với Viễn thông Khánh Hòa và các cơ quan liên quan trong việc quản lý, vận hành, sử dụng, xử lý sự cố, kiểm tra và đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh tham gia kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng.

2. Thực hiện trách nhiệm được quy định tại Khoản 5, Điều 13, Thông tư số 23/2011/TT-BTTTT ngày 11/8/2011 và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Hướng dẫn việc sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng cho các Trung tâm dữ liệu của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban, ngành có trung tâm dữ liệu.

4. Hướng dẫn việc sử dụng các dịch vụ trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng cho các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh.

5. Hướng dẫn các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh thực hiện báo cáo tình hình khai thác, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin.

6. Hàng năm dự trù kinh phí sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ hoạt động Trung tâm dữ liệu của tỉnh, dự trù kinh phí duy tu, bảo dưỡng mạng cáp quang của Ủy ban nhân dân tỉnh, gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **Điều 7. Viễn thông Khánh Hòa**

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan trong việc quản lý, vận hành, sử dụng, xử lý sự cố, kiểm tra và đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh tham gia kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng.

2. Thực hiện chức năng là đại diện của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam trong việc quản lý và vận hành Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện các trách nhiệm liên quan được quy định tại Điều 7 và Điều 9, Thông tư số 23/2011/TT-BTTTT ngày 11/8/2011, các văn bản hướng dẫn khác có liên quan của Bộ Thông tin và Truyền thông và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

3. Thực hiện ký kết hợp đồng với các cơ quan sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng và thông báo bằng văn bản cho Sở Thông tin và Truyền thông biết.

4. Tổ chức tiếp nhận các sự cố trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh và kịp thời phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức khắc phục sự cố.

5. Hỗ trợ các cơ quan sử dụng các dịch vụ được cung cấp trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng.

6. Kịp thời thông báo các loại cước phí, dịch vụ, chính sách sử dụng dịch vụ mới ban hành theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đến các cơ quan sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 8. Các sở, ban, ngành sử dụng mạng cáp quang của Ủy ban nhân dân tỉnh kết nối về Trung tâm dữ liệu của tỉnh**

1. Khi xảy ra sự cố kết nối mạng cáp quang với Trung tâm dữ liệu của tỉnh, các sở, ban, ngành khẩn trương thông báo và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông nhanh chóng khắc phục sự cố.

2. Trường hợp sự cố kết nối mạng cáp quang với Trung tâm dữ liệu của tỉnh kéo dài nhiều ngày, các sở, ban, ngành phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và Viễn thông Khánh Hòa thiết lập và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng để kết nối mạng máy tính nội bộ của cơ quan về Trung tâm dữ liệu của tỉnh cho đến khi khắc phục xong sự cố kết nối mạng cáp quang.

### **Điều 9. Trách nhiệm của đơn vị sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng**

1. Ký hợp đồng sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng với Viễn thông Khánh Hòa. Quyết định việc sử dụng các dịch vụ được cung cấp trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng (loại dịch vụ, đối tượng được phép sử dụng) theo hướng thiết thực, tiết kiệm và hiệu quả.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Viễn thông Khánh Hòa và các cơ quan liên quan khi được yêu cầu trong việc quản lý, vận hành, sử dụng, xử lý sự cố, kiểm tra và đảm bảo an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng.

3. Thực hiện nghiêm quy định về sử dụng, chia sẻ và lưu trữ thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng được quy định tại Điều 10, Thông tư số 23/2011/TT-BTTTT ngày 11/8/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Thực hiện trách nhiệm của đơn vị sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng được quy định tại Điều 11, Thông tư số 23/2011/TT-BTTTT ngày 11/8/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên trong cơ quan tuân thủ các quy định về sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng được quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12 Thông tư số 23/2011/TT-BTTTT ngày 11/8/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông, hướng dẫn bảo đảm an toàn mạng và thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng tại Công văn số 3240/BTTTT-UDCNTT ngày 26/11/2012 và các quy định khác có liên quan.

6. Phối hợp xử lý sự cố kết nối với Mạng truyền số liệu chuyên dùng:

a) Đối với các sự cố thông thường (về kết nối, tốc độ, chất lượng dịch vụ,...) các cơ quan liên hệ Viễn thông Khánh Hòa để được hỗ trợ khắc phục sự cố.

b) Khi xảy ra các sự cố nghiêm trọng vượt quá khả năng tự khắc phục của cơ

quan, các sự cố nghiêm trọng về an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng,... phải nhanh chóng thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông và Viễn thông Khánh Hòa để tổ chức phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành khắc phục sự cố kịp thời.

7. Hàng năm dự trù kinh phí sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt.

8. Báo cáo định kỳ (trước ngày 01/12 hàng năm) về Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình khai thác, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan, các đơn vị trực thuộc.

#### **Điều 10. Các cá nhân sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng**

1. Tuyệt đối tuân thủ những quy định về quản lý, vận hành, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng.

2. Không thực hiện truy cập trái phép vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng.

3. Không tự ý cài đặt, tháo gỡ, di chuyển, can thiệp không đúng thẩm quyền vào các thiết bị đã thiết lập trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng vào các mục đích không thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ; không cung cấp, phát tán thông tin không được pháp luật cho phép; không cố tình gây mất an toàn, an ninh thông tin.

5. Không tiết lộ sơ đồ tổ chức hệ thống mạng, mật khẩu truy nhập các ứng dụng trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng cho các tổ chức, cá nhân không đúng thẩm quyền.

6. Khi gặp các sự cố xảy ra cần thông báo cho người có thẩm quyền để kịp thời xử lý.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11.** Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy chế trên địa bàn tỉnh; Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh thực hiện Quy chế này.

**Điều 12.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này trên địa bàn quản lý.

**Điều 13.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nêu tại Điều 2 phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Viễn thông Khánh Hòa và các cơ quan liên quan thực hiện Quy chế này.

**Điều 14.** Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi Quy chế cho phù hợp./.



ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Xuân Thân